TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/HS-ST
Ngày 29- 5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Xuân Thìn

Ông Nguyễn Hữu Đệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2018/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Hữu Th**, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1971 tại huyện Đ, Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Đoài Dục Nội, Xã Việt Hùng, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 0/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Th (đã chết) và bà Trần Thị T; vợ: Nguyễn Thị M, có 04 con lớn nhất sinh năm 1993 nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Ngày 14/6/1991 Toà án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" đã được xoá án tích. Danh chỉ bản số 108 ngày 25/01/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Tạm giữ ngày 22/01/2018; tạm giam từ ngày 31/01/2018 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên toà).

2. Họ và tên: **Nguyễn Bá Ch**, sinh ngày 20 tháng 08 năm 1974 tại huyện Đ, Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Đ, Xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Ch(đã chết) và bà

Trần Thị Th; vợ: Nguyễn Thị Thu H, có 01con sinh năm 2004; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Ngày 30/7/2009 Toà án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" đã được xoá án tích; Ngày 24/3/2015 Toà án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 12 tháng tù về tội "Đánh bạc" ra trại ngày 05/01/2016 đã được xoá án tích. Danh chỉ bản số 113 ngày 25/01/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Tạm giữ ngày 22/01/2018; tạm giam từ ngày 31/01/2018 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên toà).

3. Họ và tên: **Nguyễn Đình Th**, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1980 tại huyện Đ, Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Đ, Xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Th và bà Nghiêm Thị Ng; vợ: Phạm Thị T, có 03con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 18/01/2016 Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm phạt bị cáo 04 tháng tù về tội "Đánh bạc" ra trại ngày 23/8/2016 chưa được xoá án tích; nhân thân: Ngày 31/3/2014 Công an xã V lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc đã hết thời hiệu. Danh chỉ bản số 110 ngày 25/01/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Tạm giữ ngày 22/01/2018; tạm giam từ ngày 31/01/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Anh. (Có mặt tại phiên toà).

4. Họ và tên: **Nguyễn Khắc T**, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1987 tại huyện Đ, Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Đ, Xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc G(đã chết) và bà Đinh Thị Nh; vợ: Phạm Thị H, có 01con sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Ngày 27/10/2015 Toà án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" đã được xoá án tích. Danh chỉ bản số 111 ngày 25/01/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Tạm giữ ngày 22/01/2018; tạm giam từ ngày 31/01/2018 đến nay tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên toà).

5. Họ và tên: **Nguyễn Đình H**, sinh ngày 01 tháng 02 năm 1979 tại huyện Đ, Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Đ, Xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy Th và bà Đặng Thị H; vợ: Đặng Thị Hương Tr, có 02 con lớn sinh năm 2003 nhỏ sinh năm 2006; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Không có tiền án tiền sự. Danh chỉ bản số 112 ngày 25/01/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Tạm giữ ngày 22/01/2018; Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 25/01/2018. (Có mặt tại phiên toà).

6. Họ và tên: **Ngô Đăng T**, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1994 tại huyện Đ, Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu T, Xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đăng B và bà Cao Thị T; vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Không có tiền án tiền sự. Danh chỉ bản số 114 ngày 25/01/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Tạm giữ ngày 22/01/2018; Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 25/01/2018 (Có mặt tại phiên toà).

7. Họ và tên: **Ngô Đăng Th**, sinh ngày 25 tháng 9 năm 1994 tại huyện Đ, Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Khu T, Xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đăng Nh và bà Đinh Thị L; vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Không có tiền án tiền sự. Danh chỉ bản số 114 ngày 25/01/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Tạm giữ ngày 22/01/2018; Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 25/01/2018. (Có mặt tại phiên toà).

8. Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1987 tại Đông Anh, Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 3 thị trấn Đ, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Hoàng Thuý V; vợ Lưu Thị Ánh V có 03 con lớn nhất sinh năm 2014 nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Không có tiền án tiền sự. Danh chỉ bản số 114 ngày 25/01/2018 của Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Tạm giữ ngày 22/01/2018; Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn ngày 25/01/2018. (Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12h15’ ngày 22/01/2018, Tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã V phát hiện bắt quả tang tại nhà Nguyễn Hữu Th ở thôn Đ, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội có 02 chiếu bạc đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền.

Chiếu thứ nhất chơi “phỏm” tại tầng 1 gồm các đối tượng Ngô Ngọc H, Nguyễn Hữu Th1, Ngô Văn Tr và Nguyễn Trí D.

Chiếu thứ hai chơi “ba cây” tại tầng 2 gồm các bị cáo Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T và Nguyễn Văn S.

Quá trình bắt giữ đám bạc còn có các ông Nguyễn Đình Th1, sinh năm 1964, Ngô Đăng Th1, sinh năm: 1948 đều trú tại Thôn Đ, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội ngồi xem đánh bạc tại tầng 1; các anh Nguyễn Thanh H sinh năm: 1992; Trú tại: Thôn Đ, xã U, huyện Đ, Thành phố Hà Nội và Ngô Văn N sinh năm: 1984, trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội ngồi xem đánh bạc tại tầng 2 không tham gia đánh bạc. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ vật chứng, đưa các đối tượng về trụ sở làm rõ.

Vật chứng tạm giữ:

Tạm giữ tại chiếu bạ c đánh ba cây ăn tiền tại tầng 2: Tiền trên chiếu bạc 17.600.000đồng; tiền phế 410.000đồng; tiền trên người các đối tượng đánh bạc 25.700.000đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân; 01 chiếu.

Tạm giữ tại chiếu bạc đánh phỏm ăn tiền tại tầng 1: Tiền trên chiếu bạc 1.100.000đồng; Tiền phế 160.000đồng; Tiền trên người các đối tượng 2.480.000đồng; 01 thảm; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Tổng số tiền 02 chiếu bạc sử dụng vào việc đánh bạc là 47.450.000đồng.

Thu giữ trên người các đối tượng: Của Nguyễn Hữu Th: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 410.00đồng; 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu trắng bạc, số imel1: 013626005972457, kèm sim số thuê bao 0979572437; Của Ngô Đăng Th: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 1.600.000đồng; 01 điện thoại Nokia, vỏ màu đen, số imel: 358893077882484, Imeil2:358893077882492 kèm 01 sim số thuê bao 0976868396; 01 Iphone 6 vỏ màu vàng, số Imeil: 356955061346875 không lắp sim; Của Nguyễn Đình H: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 6.700.000 đồng; 01 điện thoại OPPO R1001 vỏ màu đen đã qua sử dụng, số imel1: 352107024927193, số imel2: 352107024927185, kèm sim số thuê bao 0986255109; Của Nguyễn Đình Th: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.300.000đồng; 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu vàng, số Imeil: 359272067613168, số thuê bao 0986 471 504; Của Nguyễn Khắc T: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.200.000đồng; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh đen, số Imeil: 357153062224429, kèm sim số thuê bao 0984389887; Của Nguyễn Bá Ch: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 5.700.000 đồng; 01 điện thoại FPT vỏ màu vàng, số imel1: 9800560012429980, số imel2: 980056001455985, kèm sim số thuê bao 01652413102; Của Nguyễn Văn S: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.200.000 đồng; 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen, số Imeil: 354569052089857; Của Ngô Đăng T: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.000.000đồng; 01 điện thoại Iphone5 vỏ màu trắng, số Imeil: 013352007711153;

Của Nguyễn Hữu Th: 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen, số Imeil: 359583059605206 kèm sim số thuê bao: 01695707275; Của Nguyễn Trí D: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung vỏ màu hồng, số Imeil: 352405099953957/01, số Imeil2: 352406099953955/01 kèm sim số thuê bao 0947981872; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 700.000 đồng; Của Ngô Văn Tr: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Masstel vỏ màu

vàng, số Imeil: 35721310203477, số Imeil2: 357213102243480; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 140.000 đồng; Của Ngô Ngọc H: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 105, số Imeil: 355127072986385 kèm sim số thuê bao: 0966555418.

Tổng số tiền thu giữ trên người các đối tượng sử dụng vào đánh bạc là: 26.950.000 đồng (Hai mươi sáu triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Kết quả điều tra xác định:

Để thu hút đông các đối tượng đến đánh bạc tại nhà mình nhằm thu lời bất chính từ việc thu tiền hồ nên bị cáo Nguyễn Hữu Th đã sử dụng nhà của mình, gọi điện rủ rê, lôi kéo các đối tượng, chuẩn bị bài tú lơ khơ, chăn, chiếu và cho các đối tượng vay tiền để đánh bạc, cụ thể:

Khoảng 9h30 ngày 22/01/2018 Nguyễn Hữu Th rủ ông Ngô Ngọc H, sinh năm: 1970 Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội về nhà mình để chơi đánh phỏm; các ông Nguyễn Hữu Th1, sinh năm: 1960, Ngô Văn Tr, sinh năm: 1951, Nguyễn Trí D, sinh năm: 1962 đều trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội tự đến nhà Th đánh bạc. Khi có đủ người, Th trải chiếu và lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân cho H, Th, Tr, D bắt đầu đánh bạc bằng hình thức "đánh phỏm" tại phòng khách tầng 1. Các đối tượng thống nhất mức độ sát phạt: người về nhất thắng thu tiền của người về nhì 10.000đồng, về thứ ba 20.000đồng và người về thứ tư 30.000đồng. Người không có "phỏm" nào hoặc bị ăn "cây chốt" thua 40.000đồng. Người có bài "Ù" thì được thu tiền của các đối tượng còn lại, mỗi người 50.000đồng đồng thời phải bỏ 10.000đồng tiền phế cho chủ nhà được hưởng.

Đến khoảng 10h00 cùng ngày trong khi chiếu bạc thứ nhất đang chơi phỏm; Nguyễn Hữu Th gọi điện thoại tiếp tục rủ Nguyễn Đình H và Nguyễn Đình Th đến nhà đánh bạc. Nguyễn Khắc T và Nguyễn Bá Ch tự đến. Bị cáo Nguyễn Khắc T gọi điện rủ Ngô Đăng Th đến đánh bạc sau đó Th đi cùng Ngô Đăng T đến nhà Th. Khi có đầy đủ người Th cùng các đối tượng đi lên tầng 2 sau đó bị cáo Th trải chiếu, lấy bộ bài tú lơ khơ 36 quân (tính từ Át đến 9) cho các bị cáo Nguyễn Khắc T, Ch, Th, H, Ngô Đăng T và Ngô Đăng Th bắt đầu chơi ba cây ăn tiền. Các bị cáo thống nhất hình thức chơi "ba cây" và mức sát phạt như sau: Người làm chương chia cho mỗi người 03 quân bài, đánh thấp nhất 100.000đồng, không khống chế mức độ sát phạt, sau mỗi ván ngửa bài các bị cáo tính điểm so với người cầm cái (chương) cao nhất là 10 điểm, thấp nhất là 01 điểm. Nếu ai cao hơn chương là thắng, nếu thấp hơn là thua, trong quá trình chơi nếu ai được 10 điểm sẽ được làm chương. Ai được "sáp" ba quân giống nhau cùng hàng ngang sẽ được gấp 3 số tiền đặt cược, ai được 10 điểm sẽ được gấp đôi số tiền đặt cược. Các bị cáo chơi được khoảng 30 phút thì mỗi bị cáo bỏ ra 100.000đồng nộp cho Th là chủ nhà.

Đến khoảng 11h30 phút cùng ngày do bị thua hết tiền nên bị cáo Nguyễn Khắc T gọi điện cho bị cáo Nguyễn Văn S để vay tiền nhưng một lúc sau không thấy S đến, bị cáo Nguyễn Khắc T đi đến nhà ông Nguyễn Công T sinh năm: 1959;

Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội vay 2.000.000đồng rồi quay lại tiếp tục đánh bạc, lúc này Nguyễn Văn S đã đến.

Đến 12h15 phút ngày 22/01/2018 khi các bị cáo Nguyễn Khắc T, Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Đình H, Nguyễn Văn S, Ngô Đăng Th và Ngô Đăng T đang đánh bạc, hình thức đánh "ba cây" ăn tiền và các đối tượng Ngô Văn Tr, Ngô Ngọc H, Nguyễn Trí D và Nguyễn Hữu Th đang đánh bạc, hình thức đánh "phỏm" ăn tiền tại nhà bị cáo Nguyễn Hữu Th thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện Đ phối hợp với Công An xã V phát hiện, bắt quả tang.

Về số tiền và cách thức các bị cáo sử dụng đánh bạc:

Bị cáo Th không tham gia đánh bạc, cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nhằm thu lời bất chính, Th đã sử dụng nhà của mình, gọi điện rủ rê lôi kéo các đối tượng, chuẩn bị dụng cụ đánh bạc, cho bị cáo Ngô Đăng Th và Nguyễn Đình H mỗi bị cáo vay 4.000.000đồng để đánh bạc, tổng số tiền phế 760.000đồng trong đó Th mua thuốc nước hết 190.000đồng còn lại 570.000đồng Cơ quan điều tra đã thu giữ.

Bị cáo Nguyễn Bá Ch mang theo 1.200.000đồng để đánh bạc, nộp phế 100.000đồng không nhớ đánh bao nhiêu ván tại thời điểm bị bắt thắng 4.500.000đồng, bị tạm giữ trên người 5.700.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn S mang theo 1.300.000đồng để đánh bạc, chơi được khoảng 10 ván, tại thời điểm bị bắt thắng 1.900.000đồng, bị tạm giữ trên người có 3.200.000đồng.

Bị cáo Ngô Đăng Th không mang theo tiền, vay của Th 4.000.000đồng để đánh bạc, nộp phế 100.000đồng không nhớ đánh bao nhiêu ván tại thời điểm bị bắt thua 2.400.000đồng, bị tạm giữ trên người 1.600.000đồng.

Bị cáo Ngô Đăng T mang theo 2.000.000đồng để đánh bạc, nộp phế 100.000đồng, không nhớ đánh bao nhiêu ván, tại thời điểm bị bắt hòa tiền, bị tạm giữ trên người 2.000.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Đình H mang theo 3.000.000đồng để đánh bạc, vay Th 4.000.000đồng, chơi được 20 phút thì trả lại Th 4.000.000đồng, nộp phế 100.000đồng đánh được khoảng 20 - 30 ván khi bị bắt thắng 3.700.000đồng, bị tạm giữ trên người 6.700.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Đình Th mang theo 2.200.000đồng để đánh bạc, nộp phế 100.000đồng đánh được khoảng 20 ván đến thời điểm bị bắt thắng 1.100.000đồng, bị tạm giữ trên người 3.300.000đồng.

Bị cáo Nguyễn Khắc T mang theo 7.000.000đồng, nộp phế 100.000đồng chơi thua hết tiền đi về vay được 2.000.000đồng tiếp tục quay lại đánh bạc. Tại thời điểm bị bắt thua 5.800.000đồng, bị tạm giữ trên người 3.200.000đồng.

Tổng số tiền thu được tại chiếu bạc tại tầng 1 là 3.740.000đồng.

Tổng số tiền thu được tại chiếu bạc và trong người các bị cáo sử dụng để đánh bạc tại tầng 2 là 43.710.000đồng

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T, Nguyễn Văn S và các đối tượng Ngô Ngọc H, Nguyễn Hữu Th1, Ngô Văn Tr, Nguyễn Trí D khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Đối với các ông Nguyễn Hữu Th1, Ngô Ngọc H, Ngô Văn Tr và Nguyễn Trí D có hành vi tham gia đánh bạc "chơi phỏm" tại nhà Nguyễn Hữu Th nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự vi phạm điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/NĐ - CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Ngày 12/3/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện Đông Anh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với các anh Ngô Văn N sinh năm: 1984, Nguyễn Đình Th1 sinh năm: 1964, Ngô Đăng Th1 sinh năm: 1948; đều trú tại Thôn Đ, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội và Nguyễn Thanh H sinh năm: 1992; HKTT: Thôn Đ, xã U, huyện Đ, Thành phố Hà Nội không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với ông Nguyễn Công T sinh năm: 1959; trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội cho bị cáo Nguyễn Khắc T vay 2.000.000đồng nhưng không biết T vay để sử dụng đánh bạc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc điện thoại Iphone6 vỏ màu vàng (không lắp sim) tạm giữ của Ngô Đăng Th; 01 điện thoại FPT vỏ màu vàng số thuê bao 01652413102 tạm giữ của Nguyễn Bá Ch; 01 điện thoại Nokia 1280 vỏ màu đen số thuê bao 01695707275 tạm giữ của Nguyễn Hữu Th1; 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu trắng tạm giữ của Ngô Đăng T; 01 điện thoại Nokia 1280 vỏ màu đen tạm giữ của Nguyễn Văn S; 01 điện thoại Samsung vỏ màu hồng số thuê bao 0947 981 872 tạm giữ của Nguyễn Trí D; 01 điện thoại Masstel vỏ màu vàng tạm giữ của Ngô Văn Tr; 01 điện thoại Nokia 105 số thuê bao 0966555418 tạm giữ của Ngô Ngọc H là tài sản của các đối tượng, có nguồn gốc rõ ràng không liên quan đến vụ án. Ngày 12/3/2018, Cơ quan điều tra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chủ sở hữu.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây, 01 thảm, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây và số tiền 47.450.000đồng (bao gồm 18.700.000đồng thu giữ tại 02 chiếu bạc và 28.180.000đồng thu giữ trên người các đối tượng, 570.000đồng tiền phế); 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu trắng bạc số thuê bao 0979572437 tạm giữ của Nguyễn Hữu Th; 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen số thuê bao 0976868396 tạm giữ của Ngô Đăng Th; 01 điện thoại Oppo R1001 vỏ màu đen số thuê bao 0986255109 tạm giữ của Nguyễn Đình H; 01 điện thoại Iphone5 vỏ màu vàng số thuê bao 0986471504 tạm giữ của Nguyễn Đình Th; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh đen số thuê bao 0984389887 tạm giữ của Nguyễn Khắc T là vật chứng của vụ án.

Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Hữu Th khai nhận ngày 22.01.2018 bị cáo đã tổ chức đánh bạc cho các đối tượng chơi tại nhà bị cáo ở Thôn Đ, Xã V, Huyện Đ,

Thành phố Hà Nội đến 12h15’ cùng ngày thì bị công an bắt giữ. Tổng số tiền đánh bạc thu giữ tại nhà bị cáo của hai chiếu bạc đánh tá lả và đánh ba cây ăn tiền là 47.450.000đồng. Các bị cáo Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T và Nguyễn Văn S khai nhận khoảng 10h00 phút ngày 22.01.2018 các bị cáo đến nhà Nguyễn Hữu Th ở Thôn Đ, xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội chơi đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây ăn tiền đến khoảng 12h15’ ngày 22.01.2018 thì bị công an bắt giữ số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là số tiền 43.710.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên là đúng.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS ngày 23/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Th về tội "Tổ chức đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T, Nguyễn Văn S bị truy tố về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Th từ 18 đến 24 tháng tù;

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm h Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Th từ 12 đến 16 tháng tù;

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Ch từ 12 đến 16 tháng tù;

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T từ 12 đến 16 tháng tù;

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s, i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s, i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Đăng T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Đăng Th từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung:

Đề nghị áp dụng Khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự phạt tiền bị cáo Th: 20.000.000đồng để sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt tiền các bị cáo Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T, Nguyễn Văn S mỗi bị cáo: 10.000.000đồng để sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 233 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 47.450.000đồng là vật chứng của vụ án. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 5 chiếc điện thoại di động của các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 36 quân, 01 thảm, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếu.

Các bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của nhau, với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó đủ cơ sở khẳng định vào ngày 22.01.2018 bị cáo Nguyễn Hữu Th đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức chơi "ba cây" ăn tiền tại nhà của bị cáo ở Thôn Đ, xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Hành vi của bị cáo cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T và Nguyễn Văn S đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi "ba cây" ăn tiền tại nhà của bị cáo Nguyễn Hữu Th ở Thôn Đ, xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội, các bị cáo tham gia đánh bạc từ khoảng 10h00 phút đến 12h15' ngày 22.01.2018 thì bị công an bắt giữ. Vật chứng các bị cáo sử dụng đánh bạc là số tiền 43.710.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, 01 bộ tú lơ khơ 36 quân, 01 thảm, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếu. Hành vi của các bị cáo cấu thành tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm trật tự xã hội, mà còn gây ảnh hưởng xấu trong nhân dân. Đặc biệt tình hình tội phạm đánh bạc trên địa bàn hiện nay là rất phức tạp, làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội. Cờ bạc là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm. Do ham mê cờ bạc, nhiều gia đình đã bị điêu đứng, hạnh phúc gia đình đổ vỡ. Tệ nạn cờ bạc còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng rèn luyện, ham mê sát phạt nhau bằng tiền nên các bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Trong điều kiện kinh tế hiện nay đang gặp nhiều khó khăn mà các bị cáo đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền làm ảnh hưởng đến sự ổn định của xã hội. Chính vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của các bị cáo cho thấy:

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu Th là người khởi xướng rủ rê các đối tượng đến nhà bị cáo đánh bạc để thu tiền phế hưởng lợi, cho các đối tượng vay tiền, chuẩn bị công cụ phương tiện thực hiện hành vi đánh bạc, sử dụng địa điểm thuộc quyền quản lý của mình để cho các đối tượng đánh bạc, tổng số tiền dùng để đánh bạc trong cùng một lần trên 20.000.000đồng; nhân thân bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản từ năm 1991 đã được xoá; do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Đình Th phạm tội lần này xác định là tái phạm; chính vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đồng thời áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo Nguyễn Khắc T nhân thân có 01 tiền án về tội đánh bạc vào năm 2015 đã được xoá, tham gia với vai trò tích cực, mang theo số tiền đánh bạc lớn nhất nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo Nguyễn Bá Ch nhân thân có 02 tiền án về tội đánh bạc vào năm 2009 và 2015 đã được xoá, tham gia với vai trò tích cực nên cần áp dụng hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo. Đối với các bị cáo Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T và Nguyễn Văn S tham gia đánh bạc với vai trò tích cực do vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Các bị cáo Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Khắc T và Nguyễn Đình Th đều khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Bị cáo Th có bố đẻ là ông Nguyễn Hữu Th được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo Ch có bố đẻ là ông Nguyễn Bá Ch và mẹ đẻ là bà TrầnThị Th được nhà nước tặng thưởng huận chưng kháng chiến hạng nhì, bị cáo Nguyễn Đình Th có bố đẻ là ông Nguyễn Đình Th là thương binh. Do vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp. Đối với các bị cáo cáo Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T và Nguyễn

Văn S đều khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo H có bố đẻ là ông Nguyễn Huy Th được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, huy chương kháng chiến hạng nhất, bị cáo Ngô Đăng T đã có thời gian phục vụ trong quân đội và đã hoàn thành nghĩa vụ trở về. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm; Chính vì vậy cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội giao cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo ở mức khởi điểm là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 47.450.000đồng là vật chứng của vụ án. Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu trắng bạc của Nguyễn Hữu Th; 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen của Ngô Đăng Th; 01 điện thoại Oppo R1001 vỏ màu đen của Nguyễn Đình H; 01 điện thoại Iphone5 vỏ màu vàng của Nguyễn Đình Th; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh đen của Nguyễn Khắc T các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Cần tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 36 quân, 01 thảm, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếu.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Th phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T và Nguyễn Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Th 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2018.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Th 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2018.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc T 16(Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2018.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá Ch 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2018.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm s, i Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24(Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đăng T 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20(Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm s, i Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đăng Th 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20(Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20(Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T cho Uỷ ban nhân dân Xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Đ, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Hữu Th 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng);

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt tiền các bị cáo Nguyễn Bá Ch, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Đình Th, Nguyễn Đình H, Ngô Đăng Th, Ngô Đăng T và Nguyễn Văn S mỗi bị cáo 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 233 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 47.450.000đồng (Bốn mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22 tháng 3 năm 2018 nộp vào tài khoản số 3949.0.1047882 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphone 5 vỏ màu trắng bạc; 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen; 01 điện thoại Oppo R1001 vỏ màu đen; 01 điện thoại Iphone5 vỏ màu vàng; 01 điện thoại Nokia vỏ màu xanh đen. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 36 quân, 01 thảm, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếu. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận ngày 24 /4/2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đông Anh.
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an huyện Đông Anh.
- Bị cáo.
- Lưu./.

Phạm Văn Tiến